

Bản án số: **100/2022/HS-PT**
Ngày: 10-5-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Thuấn**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

Ông **Nguyễn Thành Quang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Bùi Văn Khanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Trung H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung H**, sinh năm: 1984

Nơi đăng ký HKTT: ấp Số 8, xã K, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Họ và tên cha: Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1956; Họ và tên mẹ: Phạm Thị N, sinh năm 1962; Anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất, sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1995, bị cáo là người con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Diệu P, sinh năm 1983 (ly hôn năm 2016). Hiện H đang sống như vợ chồng với Nguyễn Kiều Phi Yến; Con: Có 01 người, sinh năm 2013.

- Tiền án: Có 02 tiền án.

+ Ngày 19/4/2001 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội: “Cố ý hủy hoại tài sản”.

+ Ngày 19/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội: “Không tố giác tội phạm”, đến nay chưa xóa án tích do chưa nộp án phí HSST.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 01/7/2020 bị Công an xã K, huyện H, tỉnh Kiên Giang xử phạt 750.000 đồng về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đến nay đã đóng phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/8/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H, sinh năm 1984 là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, thông qua người bạn tên “Dũng” nhà ở thành phố Rạch Giá (H không biết rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ) nên H biết tại khu vực Cầu Số 2, giáp ranh giữa xã Mỹ Lâm, huyện H và phường V, thành phố Rạch Giá có người bán ma túy. Vào khoảng 15 giờ, ngày 16/8/2021 H điều khiển xe mô tô biển số 54L3-4275 từ nhà H tại xã K, huyện H đến Cầu số 2 mua ma túy. Để tránh chốt kiểm dịch Covid 19 H điều khiển xe mô tô chạy vào đường đan ở khu vực Cống Thầy Xếp thuộc xã Mỹ Lâm rồi vòng qua chợ xã Mỹ Lâm, H để xe tại đường hẻm trong chợ rồi đi bộ đến Cầu số 2 đứng. Khoảng 05 phút sau có một người đàn ông lạ mặt đeo khẩu trang đi bộ từ hướng thành phố Rạch Giá đến hỏi H “Lấy bao nhiêu”, H trả lời “Lấy 100” sau đó người này đi ngược về hướng Rạch Giá. H đứng đợi khoảng 05 phút thì có một bé trai lạ mặt khoảng 10 tuổi đến đưa cho H 01 gói ma túy, H trả cho bé trai này 100.000 đồng rồi cất giấu gói ma túy vào trong túi quần trước sau đó đến lấy xe mô tô đi về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày Nguyễn Kiều Phi Yến (hiện đang sinh sống như vợ chồng với H) bị đau bụng nên kêu H đi mua thuốc uống, H điều khiển xe mô tô biển số 54L3-4275 đến phòng khám Vạn Phước tại thị trấn Sóc Sơn, huyện H để mua thuốc nhưng do Phi Yến không đến khám và H không có đơn thuốc nên phòng khám không bán thuốc cho H. Sau đó H điều khiển xe mô tô chạy về nhà, khi đến đoạn Quốc lộ 80 thuộc tổ 1, ấp Tà Lóc, xã K, huyện H do có biểu hiện nghi vấn nên H bị lực lượng tuần tra kiểm soát việc giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ thuộc Công an huyện H dừng xe mô tô của H để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần trước của H đang cất giấu 01 gói ma túy nên đã lập biên bản bắt

người phạm tội quả tang. Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại ấp Tà Lóc, xã K, huyện H, Công an thu giữ 01 cân tiểu ly, 01 cây nỏ, 01 ống thủy tinh là dụng cụ H dùng để sử dụng trái phép chất ma túy và 02 gói nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất. Quá trình điều tra H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận thêm trước đó vào khoảng tháng 6 năm 2021 người đàn ông tên “Dũng” có dẫn H đến Cầu số 2 mua 100.000 đồng ma túy để H mang về sử dụng và khoảng tháng 7 năm 2021 H tự đến Cầu số 2 mua 100.000 đồng ma túy mang về sử dụng (*bút lục số:102-113*).

Tại Bản kết luận giám định số: 821/KL-KTHS ngày 24/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Gói 01: Các hạt tinh thể dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1361 gam.

Gói 02: Các hạt tinh thể dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định không phải chất ma túy. Khối lượng mẫu gửi giám định là 7,7451 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định:

Gói 01: Các hạt tinh thể dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1145 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 821/2021/Gói 01.

Gói 02: Các hạt tinh thể dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 7,3899 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 821/2021/Gói 02.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trung H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo”.

* Việc thu giữ đồ vật, tài liệu trong quá trình điều tra và xử lý:

1. Một gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (1,5 x 3,7)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn không đồng nhất, thu giữ trong túi quần phía trước của Nguyễn Trung H (đã được niêm phong gửi đi giám định - Gói 01).

2. Một gói nylon bên ngoài có dán băng keo màu vàng được đánh số 50, hai đầu được hàn kín, kích thước (4,5 x 3,8)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, thu trên kệ phía sau nhà bếp của H (đã được niêm phong gửi đi giám định - Gói 02).

3. Một gói nylon bên ngoài có dán băng keo màu vàng được đánh số 25, hai đầu được hàn kín, kích thước (4 x 3)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, thu trong sọt rác để phía sau nhà bếp của H (đã được niêm phong gửi đi giám định - Gói 02).

4. Một điện thoại di động hiệu HUAWEI, màu xanh, loại MAR – Lx2, số IMEI 866214041095522 (điện thoại đã qua sử dụng).

5. Một đoạn ống thủy tinh dài 20,5cm, đường kính đầu nhỏ nhất 0,4cm; một đầu có hình tròn, đường kính 1,3cm, thu trong phòng ngủ của H.

6. Một cây nỏ bằng thủy tinh bị biến dạng, kích thước (7 x 3,5)cm để trong gói thuốc lá hiệu CRAVEN, thu giữ trên kệ phía trước sân nhà H.

7. Một cân tiểu ly, bên ngoài có chữ POWER CR 2032*1; MAX 200g d:0.01d; ITEM NO: MINI-333, MING HENG MINI SCALE, kích thước (7,5 x 4,2)cm, thu giữ trong phòng ngủ của H.

8. Một xe mô tô biển số 54L3-4275, nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, màu sơn nâu vàng bạc, số khung Y-028814, số máy 5P11-028814 (xe đã qua sử dụng).

9. Tiền Việt Nam là 1.500.000đồng.

Vật chứng từ mục 1 đến mục 3 được niêm phong gửi đi giám định và được hoàn lại trong 02 phong bì có ký hiệu vụ số 821/2021/Gói 1 và vụ số 821/2021/Gói 2 đề nghị tịch thu tiêu hủy; Vật chứng từ 5 đến mục 7 là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy; Vật chứng ở mục số 4 là chiếc điện thoại di động nhưng H không sử dụng vào việc mua ma túy nên đề nghị trả lại cho H; Vật chứng ở mục số 8 là chiếc xe mô tô mà H dùng làm phương tiện để đi mua ma túy sử dụng, không có giấy tờ nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước; Vật chứng ở mục số 9 là số tiền mà H mang theo để mua thuốc uống cho vợ H, không liên quan đến việc mua ma túy nên đề nghị trả lại cho H.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Trung H.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HS-ST, ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Trung H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Áp dụng:* Căn cứ vào Điều 47, điều 48, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2021.

Ngày 01/02/2022, bị cáo Nguyễn Trung H có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo kháng cáo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

** Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Trung H là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho mục đích cá nhân. Vào khoảng 15 giờ, ngày 16/8/2021 H điều khiển xe mô tô biển số 54L3-4275 từ nhà H tại xã K, huyện H đến Cầu số 2 mua ma túy. Tại đây H mua 01 gói ma túy của một bé trai (H không biết tên và địa chỉ) cất giấu trong túi quần trước của bị cáo để về sử dụng và trả cho bé trai này 100.000 đồng rồi lái xe về nhà. Vào khoảng 23 giờ 5 phút trên Quốc lộ 80 thuộc tổ 1, áp

Tà Lóc, xã K, huyện H, do có biểu hiện nghi vấn nên H bị lực lượng tuần tra kiểm soát việc giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 Chính phủ thuộc Công an huyện H yêu cầu bị cáo H dừng xe mô tô để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần trước của H đang tàng trữ 01 gói ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Trung H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá cao. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là mầm mống phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, là tác nhân gây hủy hoại đến sức khỏe, tính mạng của con người, hành vi của bị cáo làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là đúng quy định của pháp luật. Các lý do kháng cáo bị cáo đưa ra không phải là tình tiết giảm nhẹ mới tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự .

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trung H 24 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đường sự (1)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Thuấn